

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 21-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Biện
2. Ông Nguyễn Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Phan Văn T, sinh năm 1992, tại Bình Phước;

Tên gọi khác: Phan Minh T

HKTT và nơi cư trú: Tổ 05, khu phố P, phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Phan Văn M, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 (đã chết); tiền án: năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản và Trộm cắp tài sản”, ngày 23/8/2015 chấp hành xong, đã được xóa án tích, tiền sự: không. Anh em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002. Vợ Trần Thị Thúy N, sinh năm 1988; con Phan Minh Đ, sinh năm 2017. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 20/9/2018, ngày 10/12/2018 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2/ Điều D, sinh năm 1997;

HKTT và nơi cư trú: Tổ 02, ấp 3, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Stieng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Điều C, sinh năm 1965 và bà Thị U, sinh năm 1980; tiền án: không, tiền sự: không. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006. Thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 20/9/2018, ngày 10/12/2018 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1961 (Vắng mặt, có đơn)

HKTT: Tổ 02, khu phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Người làm chứng:

Ông Đặng Văn H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

HKTT: Tổ 03, khu phố G, phường N, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T và Điều D là bạn của nhau cả hai thuê nhà của ông Đặng Văn H, tại số 77, đường Nguyễn Du, khu phố X, phường T, thị xã B mở tiệm rửa xe mô tô và sinh sống tại đây. Khi sống ở đây Tân quan sát thấy phía bên nhà nghỉ “Nguyễn B” của chị Nguyễn Thị Kim D đối diện với tiệm rửa xe của Điều D và Phan Văn T có nuôi vài con gà để ăn thịt.

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 20/9/2018, khi đang ngủ Phan Văn T giật mình thức giấc, cảm thấy đói bụng và nghĩ đến bên nhà nghỉ “Nguyễn B” có nuôi gà nên Tân đi xuống bếp gọi Điều D dậy và rủ Điều D đi qua nhà nghỉ “Nguyễn B” bắt trộm gà về làm thịt ăn, Điều D đồng ý. Cả hai đi bộ đến nhà nghỉ “Nguyễn B” quan sát thấy cổng đã khóa, bên trong đã tắt đèn, xung quanh vắng người qua lại nên Phan Văn T bảo Điều D trèo rào vào bên trong bắt trộm gà, đồng thời đưa điện thoại Nokia loại bàn phím có đèn pin để D rọi tìm gà. Điều D trèo qua hàng rào vào bên trong thì thấy gần cây sơ-ri có 01 cái lồng úp gà nên bật đèn pin điện thoại lên xem thì thấy có 02 con gà mái lớn và vài con gà con Điều D thò tay vô bắt con gà lớn thì mấy con gà kia kêu la in ỏi nên Điều D thả gà ra rồi đi về phía hàng rào nơi Phan Văn T đang đứng nói: bắt không được, Phan Văn T nói để tao bắt. Phan Văn T trèo qua hàng rào cùng Điều D đi vào chỗ nhốt gà, Phan Văn T nhìn thấy có 2-3

con gà trong lồng nhưng khó đem ra được nên không bắt. Phan Văn T quan sát thấy phía sát lồng gà có cây Sơ-ri trên cây có treo nhiều chậu hoa lan và một số cây hoa lan bám vào thân cây nên bảo Điều D lấy về tiệm rửa xe trông cho đẹp, Điều D đồng ý nên cả hai lần lượt chiếm đoạt các cây hoa lan có chậu và không có chậu đem ra ngoài cổng rào rồi treo qua hàng rào đem về tiệm rửa xe cất giấu còn 01 chậu và 01 bụi cây hoa lan để quên ngay phía trong cổng rào.

Khoảng 06 giờ 00 cùng ngày chị Nguyễn Thị Kim D thức dậy, đi ra mở cổng nhà, lúc quay vào nhìn thấy có 01 chậu và 01 cây hoa lan bị rớt xuống nền đất nên đến kiểm tra thì phát hiện nhà bị mất trộm một số chậu và cây hoa lan. Chị Nguyễn Thị Kim D vào xem lại camera quan sát trong nhà thì thấy có 02 nam thanh niên trèo rào vào trộm cắp nên đã đến Công an trình báo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã mời Phan Văn T và Điều D về trụ sở làm việc. Phan Văn T và Điều D khai nhận đã lén lút chiếm đoạt hoa Lan của chị Nguyễn Thị Kim D và chỉ nơi cất giấu để Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi được 13 chậu cây hoa lan các loại như: Ngọc Điểm, Hồ Điệp, Đen Rô và 01 cây hoa lan loại Vũ Nữ rừng, 01 cái chậu bằng đất nung tại tiệm rửa xe của Phan Văn T và Điều D

Tại bản kết luận số: 71 ngày 28/09/2018 của Hội đồng định giá tài sản xác định:

13 cây hoa lan (trong đó có 07 cây có chậu) trị giá là: 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận số: 12 ngày 30/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định:

01 cây hoa lan loại Vũ Nữ rừng và 01 cái chậu bằng đất nung trị giá là 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng).

Tổng tài sản chiếm đoạt là 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)

Cáo trạng số: 09/CT-VKSBL ngày 28/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Phan Văn T và Điều D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Phan Văn T: 07 đến 09 tháng tù

Bị cáo Điều D: 06 đến 08 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 20/9/2018 Phan Văn T và Điều D đã trèo hàng rào đột nhập vào nhà nghỉ “Nguyễn B” của chị Nguyễn Thị Kim D, thuộc tổ 02, khu phố X, phường T, thị xã B lén lút chiếm đoạt 14 cây hoa Lan (trong đó có 08 cây có chậu) qua định giá là 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

[3] Tại kết luận định giá tài sản số: 71 ngày 28/09/2018 và số 12 ngày 30/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là: 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do hai bị cáo Phan Văn T và Điều D cùng thực hiện với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Phan Văn T là người rủ bị cáo Điều D đi thực hiện hành vi trộm cắp, ý định đầu tiên là đi bắt trộm gà, nhưng do khó thực hiện nên đã không bắt gà và phát hiện cạnh lồng gà có nhiều chậu hoa Lan treo trên cây sơ-ri, nên tiếp tục rủ Điều D lấy trộm hoa lan, Bị cáo Điều D đã đồng ý cùng bị cáo Phan Văn T thực hiện lấy trộm hoa lan của bị hại.

Đối với bị cáo Phan Văn T đã từng bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản vào năm 2010, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học, nay tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ không chấp hành pháp luật của bị cáo, cần xử phạt tù có thời hạn để đủ sức răn đe, giáo dục.

Đối với bị cáo Điều D nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Stieng), người lao động nghèo, nên cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[5] Hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Điều D được hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với vật chứng của vụ án:

- 14 cây hoa Lan (trong đó có 08 cây có chậu). Là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim D, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Kim D, đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại Nokia Tân đưa cho D sử dụng để làm đèn pin tìm bắt gà T đã làm hư và vỡ ở đâu không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 02 đoạn video trích xuất từ camera tại nhà chị Kim D chuyển theo hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kiểm sát viên đề nghị hình phạt bị cáo Phan Văn T và Điều D là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Nhưng riêng đối với bị cáo Điều D nhân thân tốt, thực hiện hành vi đơn giản, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo là đủ mang tính răn đe, giáo dục.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T (Phan Minh T) và Điều D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T (Phan Minh T): 07 tháng tù, tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Điều D: 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Điều D cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Điều D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015.

Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức